Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 159 /TB-VPCP	*Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2022*

THÔNG BÁO
Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại phiên họp thứ hai của Uỷ ban Quốc gia về chuyển đổi số ngày 27 tháng 04 năm 2022

Ngày 27 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đã chủ trì phiên họp trực tuyến lần thứ hai của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số (sau đây gọi tắt là Ủy ban). Tham dự phiên họp có các đồng chí thành viên Ủy ban, các Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của bộ, ngành, địa phương và Tổ công tác giúp việc Ủy ban.

Sau khi nghe Báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông, phát biểu của Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Công ty cổ phần Tập đoàn công nghệ CMC, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban đã kết luận như sau:

1. Ghi nhận, biểu dương và đánh giá cao nỗ lực của các bộ, ngành, địa phương và người dân đã tích cực triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số đạt được nhiều kết quả tích cực, cụ thể:

Nhận thức về tầm quan trọng của chuyển đổi số ở tất cả các cấp, các ngành đã có chuyển biến nhưng so với yêu cầu cần phải được cải thiện hơn nữa, tránh hình thức. 100% các bộ, ngành, địa phương đã kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số do người đứng đầu làm Trưởng ban. Công tác hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách được quan tâm chỉ đạo, có trọng tâm, hiệu quả. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 05 Quyết định về chuyển đổi số, trong đó lựa chọn ngày 10 tháng 10 hàng năm là Ngày chuyển đổi số quốc gia để thúc đẩy công tác này. Các bộ, ngành, địa phương trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình cũng đã ban hành một số văn bản quan trọng.

Các cơ sở dữ liệu tạo nền tảng cho Chính phủ số được đẩy mạnh triển khai, đặc biệt là Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, được tích hợp, kết nối và mở rộng thu thập dữ liệu dân cư với trên 17 triệu thông tin bảo hiểm xã hội; gần 78 triệu thông tin công dân với trên 133 triệu mũi tiêm chủng; trên 570 nghìn thông tin dữ liệu về cán bộ, giáo viên; triển khai thí điểm chip điện tử gắn trên thẻ căn cước công dân; cấp trên 7 triệu số định danh cho trẻ em đăng ký khai sinh; thí điểm sử dụng thẻ căn cước công dân trong khám chữa bệnh… từng bước hình thành hệ sinh thái công dân số, đây là những bước chuyển biến rất tích cực. Cơ sở dữ liệu

đất đai quốc gia cũng đang được tích cực triển khai, bước đầu thí điểm chia sẻ thông tin dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tiếp tục được triển khai tích cực, có hiệu quả. Đến nay, Cổng Dịch vụ công quốc gia đã tích hợp 3.552 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của các bộ, ngành, địa phương, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp (triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ - đã tích hợp thêm 11/25 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4). Hệ thống hóa đơn điện tử đã được triển khai toàn quốc, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Đề nghị Bộ Tài chính tiếp tục phát huy tinh thần này, triển khai nhanh, toàn diện.

Đóng góp của kinh tế số cho nền kinh tế ngày càng tăng. Số doanh nghiệp công nghệ số thành lập mới tăng gần 500 doanh nghiệp so với năm 2021. Đào tạo nhân lực cho chuyển đổi số tiếp tục được quan tâm, trong quý I năm 2022 đã bồi dưỡng, tập huấn được gần 1.000 cán bộ, công chức và mục tiêu đến tháng 10 năm 2022 sẽ bồi dưỡng, tập huấn được 10.000 cán bộ, công chức về chuyển đổi số. Xã hội số, với trọng tâm là công dân số được chú trọng, một số ứng dụng đã đáp ứng được nhu cầu của người Việt Nam, được đông đảo người dân sử dụng, số người nộp thuế, thanh toán trực tuyến tăng nhưng so với sự phát triển phải tăng cao hơn nữa.

Các hoạt động chuyển đổi số được quốc tế đánh giá cao và dự báo Việt Nam sẽ là một trong những nước đi đầu khu vực ASEAN về chuyển đổi số.

2. Bên cạnh những kết quả đạt được, phải nhìn nhận thẳng thắn vào các tồn tại, hạn chế cần sớm khắc phục để chuyển đổi số thực chất, hiệu quả hơn như nhận thức về tầm quan trọng của chuyển đổi số ở các bộ, ngành, địa phương tuy có chuyển biến nhưng chưa thật sự sâu sắc, việc thực hiện còn mang tính hình thức, cần quyết liệt loại bỏ căn bệnh này; công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách còn chậm, thiếu sự phối hợp, cần huy động vai trò của người dân, doanh nghiệp vào việc xây dựng thể chế; chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa cao, hiệu quả sử dụng còn hạn chế, tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ trực tuyến còn thấp; chưa hình thành được hệ sinh thái công dân số dẫn đến người dân vẫn chưa được hưởng thụ nhiều tiện ích quan trọng mang lại như y tế, giáo dục, bảo hiểm, ngân hàng, giao thông… để giúp mọi người bình đẳng hưởng thụ, phát triển; các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành triển khai chưa đáp ứng được yêu cầu về tiến độ, nhất là cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia cần phải đẩy mạnh; nhiều nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu, thanh toán điện tử triển khai chậm, kết nối giữa các nền tảng còn thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; an toàn, an ninh mạng tiếp tục diễn biến phức tạp, công tác bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu người dân, an toàn công nghệ số còn chưa được chú trọng đúng mức; công tác đào tạo về ứng dụng công nghệ thông tin ở nhiều nơi vẫn chưa được chú trọng, nguồn nhân lực còn thiếu và yếu, nguồn lực triển khai Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số còn hạn chế.

3. Sau hơn 1 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toán quốc lần thứ 13 của Đảng, Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đã hoạt động rất tích cực, thúc đẩy công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chuyển đổi số quốc gia, đã có báo cáo chuyên đề hàng tuần cung cấp nhiều thông tin, nội dung hay, bổ ích với bức tranh toàn cảnh.

Chuyển đổi số quốc gia là công việc lớn, có nhiều khó khăn, thách thức, phải nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của chuyển đổi số trong sự phát triển chung của đất nước, thực hiện các mục tiêu quan trọng của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 13 của Đảng đề ra, yêu cầu của sự phát triển gắn với thực tiễn. Để thực hiện được các mục tiêu đề ra đòi hỏi phải có quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt điểm việc đó để phát triển nhanh hơn, bền vững hơn. Ủy ban họp định kỳ hàng quý, 6 tháng, 1 năm cần có những sản phẩm nhất định, hiệu quả cụ thể, kiểm điểm được, mang lại lợi ích quốc gia, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thống nhất một số quan điểm trong việc triển khai như sau:

- Liên tục đổi mới, có tư duy đột phá và tầm nhìn chiến lược, kế thừa, phát huy hơn nữa những kết quả đã đạt được nhằm tạo không gian phát triển mới, động lực mới. Có tư duy đột phá để tạo ra nguồn lực có tính chất đột phá vì nguồn lực xuất phát từ tư duy và phải có tầm nhìn chiến lược, dài hạn, phát triển có lộ trình, an toàn, bền vững, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của đất nước.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo và huy động mọi nguồn lực, thúc đẩy chuyển đổi số gắn với thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo, nói phải đi đôi với làm và phải có kết quả, sản phẩm cụ thể.

- Sử dụng tài nguyên thông tin, dữ liệu thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, có tính kết nối, liên thông cao.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phải đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ được phân cấp, phân quyền, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát.

- Hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và doanh nghiệp; coi trọng công tác truyền thông, tạo sự ủng hộ, đồng thuận của người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát để đánh giá, đo lường kết quả công việc, kịp thời nhân rộng những mô hình hay, kết quả tốt và phê bình, kiểm điểm các công việc không hoàn thành, kém chất lượng.

4. Về nhiệm vụ trọng tâm trong quý II năm 2022 và thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban yêu cầu:

a) Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của bộ, ngành, địa phương khẩn trương, quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Chiến lược phát triển Chính phủ số, Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số, Kế hoạch năm 2022 của Ủy ban.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông

- Sớm tham mưu, đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban thành lập Văn phòng hoặc bộ phận tham mưu cho Ủy ban để kiện toàn bộ phận giúp việc có hiệu quả nhưng không làm tăng thêm đầu mối về tổ chức, bộ máy, biên chế.

- Hoàn thành đánh giá, công bố chính thức danh sách các nền tảng số đáp ứng yêu cầu phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

- Phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các cơ quan liên quan nghiên cứu việc triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng, dựa vào phong trào thanh niên, phải có trọng tâm, trọng điểm, vừa có lợi ích quốc gia, lợi ích chung gắn với lợi ích cá nhân để tạo động lực cho mỗi người.

- Chủ động đôn đốc, kiểm tra, điều phối các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh các nhiệm vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số theo các chiến lược, chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành; báo cáo tình hình triển khai tại các phiên họp của Ủy ban.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và các bộ, cơ quan liên quan tham mưu đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ việc đổi tên đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin bảo đảm thống nhất, phù hợp với định hướng cải cách, tinh gọn bộ máy.

c) Bộ Công an

- Khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan hoàn thiện dự thảo Nghị định về định danh và xác thực điện tử, trình Chính phủ ban hành trong tháng 5 năm 2022.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia (Đề án 06), trong đó hoàn thành việc kết nối, chia sẻ xác thực thông tin công dân với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; phát triển, hoàn thiện và triển khai hiệu quả ứng dụng di động VNEID, nhằm định hình hệ sinh thái công dân số để phục vụ nhu cầu định danh, xác thực thông tin của người dân theo hướng người dân có thể được định danh và xác thực điện tử dễ dàng thông qua môi trường mạng.

- Đối với đề xuất của Bộ Công an liên quan tới: (1) Thống nhất sử dụng VNEID để khám sức khỏe tại các cơ sở y tế trên toàn quốc, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên nền tảng ứng dụng VNEID; (2) Thống nhất sử dụng VNEID để kê khai phục vụ di chuyển khi vào Việt Nam của người nước ngoài. Giao Bộ Công an làm việc cụ thể với Bộ Y tế và Bộ Thông tin và Truyền thông, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

d) Văn phòng Chính phủ

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện các chương trình chung của Ủy ban.

- Tập trung xây dựng, phát triển, đưa vào sử dụng Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo thời gian thực, có công cụ phân tích dữ liệu, dự báo hỗ trợ chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu số.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an đôn đốc các bộ, ngành, địa phương khẩn trương hoàn thành cung cấp đầy đủ 25 dịch vụ công thiết yếu theo đúng tiến độ của Đề án 06.

đ) Bộ Y tế chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế, cơ sở khám chữa bệnh sẵn sàng chấp nhận thanh toán viện phí, thanh toán các khoản chi phí khám chữa bệnh theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

e) Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở đào tạo sẵn sàng chấp nhận thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, cơ quan liên quan đẩy nhanh triển khai mô hình giáo dục đại học số, hoàn thành Đề án thí điểm trong quý II năm 2022.

g) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các địa phương thúc đẩy phát triển thương mại điện tử.

h) Bộ Tài nguyên và Môi trường đẩy nhanh tiến độ triển khai Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, sẵn sàng phương án triển khai và sớm đưa vào vận hành, khai thác sử dụng.

i) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan và địa phương triển khai hình thành cơ sở dữ liệu quản lý cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, quản lý cơ sở chăn nuôi, phục vụ người dân.

k) Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan tham mưu đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về đề xuất đổi tên đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin, bảo đảm thống nhất, phù hợp với định hướng cải cách, tinh gọn bộ máy.

l) Bộ Kế hoạch và Đầu tư đẩy mạnh chuyển đổi số trong đầu tư công, bảo đảm giám sát các dự án đầu tư công thông qua hệ thống thông tin điện tử, thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

m) Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chủ quản thí điểm thực hiện công tác giám sát thông qua hệ thống điện tử.

n) Các bộ, ngành, địa phương

- Ban hành hoặc cập nhật kế hoạch, chương trình hành động đến năm 2025 của cấp chính quyền với đầy đủ 3 trụ cột chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, phù hợp với các chiến lược quốc gia và tình hình, khả năng của cơ quan, địa phương mình.

- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các bộ, ngành, địa phương ban hành Kế hoạch hành động năm 2022 để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch hoạt động của Ủy ban, phải cụ thể công việc theo từng quý và lượng hóa được kết quả thực hiện, báo cáo tại phiên họp tiếp theo của Ủy ban.

- Khẩn trương thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp bảo đảm tiến độ phục vụ triển khai Đề án 06.

- Triển khai thực hiện tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022 theo danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022. Đối với việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa cấp bộ,

cấp tỉnh phải được triển khai ngay từ ngày 01 tháng 6 năm 2022. Riêng 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu triển khai theo yêu cầu Quyết định 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ thực hiện số hóa từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.

o) Nhất trí chủ trương có cơ chế, chính sách huy động chuyên gia triển khai các hoạt động chuyển đổi số mà cơ quan nhà nước đang rất thiếu nguồn lực chuyên nghiệp và thúc đẩy hợp tác quốc tế. Công tác đào tạo nguồn nhân lực cần phải được coi trọng, trong đó đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí và các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, nhất là những vấn đề mới nhằm tạo sự đồng thuận, nắm bắt được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để chính sách đi vào thực thi, đồng thời giám sát việc thực hiện chính sách.

p) Các đề xuất của các bộ, ngành, địa phương tại phiên họp cần có văn bản chính thức báo cáo Ủy ban qua Bộ Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trong đó phải có đề xuất giải pháp cụ thể, đặc biệt là các vấn đề về tập trung nâng cao nhận thức chuyển đổi số, tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách để huy động nguồn lực nhất là hợp tác công tư, phát triển hạ tầng số có trọng tâm, trọng điểm, triển khai có hiệu quả đầu tư công, vận dụng cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, đào tạo nguồn nhân lực bằng nhiều hình thức khác nhau, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, hợp tác quốc tế, vận dụng các biện pháp khác mà pháp luật cho phép một cách sáng tạo, linh hóa, có hiệu quả.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- TTgCP, các PTTg (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đồng chí thành viên UBQG về CĐS;
- Tổ công tác giúp việc Ủy ban;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTgCP, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KSTT(3).16

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Trần Văn Sơn